

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2017/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chung và bà Bùi Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:
Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh ngày 09/4/1984; trú tại thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hoá 8/12 con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; có chồng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 và có 03 con lớn nhất sinh năm 2003 nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự, tiền án không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Anh Trần Văn G, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu Anh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đội 6 xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 15/01/2017, anh Trần Văn G trú tại xã V, huyện V cùng Lưu Anh T trú tại xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và anh Nguyễn Quang H trú tại phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đi đến

nhà anh Nguyễn Văn M ở thôn V, xã V, huyện V để đòi tiền M vay của anh G từ trước. Tại nhà M có M và anh Nguyễn Văn Q (em trai), chị Lã Thị P (vợ Q) cùng cháu Nguyễn Đức V, Nguyễn Thùy C (con Mảo) đang ngồi chơi tại phòng khách, còn Nguyễn Thị C (vợ M) nằm trong buồng. Khi vào trong nhà M, anh G bế cháu C ngồi trên chiếc thảm trải trên chiếc đệm kê ở trong phòng khách, còn anh T, anh H ngồi nói chuyện với M, Q tại bàn uống nước trong phòng khách nhà M. Trong quá trình nói chuyện giữa M và T xảy ra xô xát lời qua tiếng lại với nhau, lúc này C đang nằm trong buồng nghe tiếng nên dậy và đi xuống bếp lấy 02 con dao kiểu dao Thái Lan, mỗi tay C cầm một con dao đi ra phòng khách. Thấy Cúc cầm dao đi ra, T cầm 01 chiếc bình hoa bằng sứ cao 10cm, rộng 20cm để ở trên bàn ném trúng vào vùng đầu của M. Thấy T đánh M, C chạy đến tay trái cầm 01 con dao dài 33cm, bản dao bằng kim loại rộng 5,2cm, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao sắc, mũi dao bằng chêm 01 phát về phía người T, T giơ tay lên đỡ nên bị chêm trúng vào ngón tay trở bàn tay bên trái. Lúc này, M giằng được con dao C vừa dùng để chêm T, rồi lao đến chêm 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của T. Cùng lúc này, Q cầm 01 chiếc điều cày bằng tre hình tròn dài 80cm, đường kính 4,5cm của nhà Mảo vụt 01 cái trúng vào đầu T. Do bị đánh nên T cùng anh H bỏ chạy ra ngoài. Lúc này, C tiếp tục đi đến chỗ anh G đang ngồi bế cháu C tay phải cầm 01 con dao dài 33cm, bản dao bằng kim loại rộng 3,7cm, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn chêm 02 phát trúng vào vùng đầu của anh G. Sau khi chêm vào đầu anh G, C bỏ đi về phía phòng ngủ nhà mình. Còn anh G do bị C chêm nên buông cháu C ra đứng dậy nhưng do bị choáng nên anh G loạng choạng ngã lao người về phía phòng ngủ nhà C. Lúc này C nghĩ anh G đuổi theo để đánh mình nên C tiếp tục dùng dao chêm 01 phát trúng vào cẳng chân trái của anh G, do phản xạ anh G đuổi thẳng chân ra thì bị dao cứa trúng cổ chân trái. Sau đó C cầm con dao chêm gây thương tích cho anh G mang ra vứt bỏ ở ngoài vườn nhà mình và không gây thương tích cho anh G nữa. Hậu quả anh G bị thương và được đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã V, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt thành phố V điều trị đến ngày 23/01/2017 ra viện. T bị thương nhẹ nên đến trạm y tế xã V sơ cứu rồi ra về, M bị thương nhẹ không đi khám và điều trị ở đâu.

Sau khi nhận được tin báo của Công an xã V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức điều tra theo quy định. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ 01 con dao lưỡi sắc, mũi dao nhọn có chiều dài 33cm, chuôi dao bằng nhựa mặt ngoài có chữ "KIWI", bản dao bằng kim loại màu trắng (dài 21,5cm, rộng 3,7cm) bên trên có ghi dòng chữ "KIWI BRAND MADE IN THAILAN", con dao bị cong sứt nhiều vị trí, bản dao bám dính chất màu nâu đỏ; 01 bản dao màu trắng bằng kim loại lưỡi sắc, mũi bằng (dài 20cm, vị trí rộng nhất 5,2cm, trên bản dao có in dòng chữ "SHEN ZHOU"); 01 chuôi dao bằng nhựa

màu đen (dài 13cm, rộng 2,5cm, dày 01cm, đầu chuôi dao bị sứt trên diện 4cm x 2cm); 01 chiếc điều cày bằng tre màu nâu đen đã bị gãy làm hai đoạn (rộng 4,5cm, 01 đoạn dài 64cm, một đoạn dài 19,5cm); 01 nĩa điều bằng gỗ (rộng 6,5cm, dài 10cm); 01 bình hoa bằng sứ hình bầu, mặt ngoài có hoa văn (cao 10cm, vị trí rộng nhất 20cm, đáy bình và miệng bình rộng 13cm); 01 viên gạch màu nâu (dài 20cm, rộng 08cm, cao 13cm) trên bề mặt có bảm dính xi măng đã khô; 01 đôi giày màu đen phần đế lót có dòng chữ "giày da TINO" (mỗi chiếc giày dài 29cm x 8cm); 01 đôi dép màu nâu (mỗi chiếc dài 26cm x 8cm); 01 thảm nỉ có hoa văn bên trên (KT 1,8m x 1,5m).

Ngày 02/3/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định Trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định thương tích cho anh Trần Văn G.

Tại biên bản giám định pháp y số 57/TgT ngày 03/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc ghi anh G có các thương tích sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh bên trái xếp 1%. Sẹo vết thương phần mềm chính giữa đỉnh đầu xếp 1%. Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mắt trước trong cẳng chân trái xếp 3%. Sẹo vết thương phần mềm mắt trước trong cổ chân trái (kích thước lớn) xếp 8%.

- Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ký ngày 12/6/2014 "nội gân chày trước trái "không nằm trong danh mục xếp tỉ lệ % thương tích nên chúng tôi không xếp phần trăm.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. Tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 13%.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém gây thương tích cho T và anh G như đã nêu trên. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra C còn khai khi C cầm dao đi ra phòng khách để đánh T thì C bị 01 nam thanh niên dùng chổi cọ vệt phần cán chổi trúng vào vùng mặt bên trái và 01 nam thanh niên dùng 01 viên gạch chỉ ném trúng phần bụng bên phải của C.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/7/2017 Nguyễn Thị C đã bồi thường cho anh Trần Văn G 22.800.000đ tiền chi phí khám chữa bệnh và tổn hại về sức khỏe. Anh G đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu C phải bồi thường gì nữa và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C (cho C được hưởng án treo).

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT - TA ngày 13/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Nguyễn Thị C về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết tại điểm a, khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, p, l khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Nguyễn Thị C từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu 01 con dao bằng kim loại; 01 bản dao bằng kim loại; 01 chuôi dao bằng nhựa màu đen; 01 chiếc điều cày bằng tre; 01 nỏ điều bằng gỗ; 01 viên gạch màu nâu; 01 bình hoa bằng sứ; 01 thảm nỉ; 01 đôi giày màu đen; 01 đôi dép màu nâu không có giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự xác nhận Nguyễn Thị C đã bồi thường chi phí tiền khám chữa bệnh và tổn hại về sức khỏe cho anh Trần Văn G 22.800.000đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và kết quả giám định thương tích của anh G cùng vật chứng của vụ án đã thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận khi C đang nằm trong buồng nghe tiếng Mảo (chồng C) và T xảy ra lời qua tiếng lại với nhau C dậy đi xuống bếp lấy 02 con dao kiểu dao Thái Lan, mỗi tay cầm một con dao đi ra phòng khách. Thấy C cầm dao đi ra T cầm 01 chiếc bình hoa bằng sứ để ở trên bàn ném vào đầu M. Thấy T đánh M, C chạy đến tay trái cầm 01 con dao bằng kim loại, chuôi dao bằng nhựa lưỡi dao sắc, mũi dao bằng chém 01 phát về phía người T, T giơ tay lên đỡ thì bị chém vào ngón tay trở bàn tay trái. Sau đó M giằng được con dao C vừa chém T lao đến chém 01 phát vào mặt bên trái của T. Q (em trai M) cầm 01 chiếc điều cày bằng tre của nhà C vụt 01 cái vào đầu T, sau đó T và anh H bỏ chạy ra ngoài. C đi đến chỗ anh G đang ngồi bế cháu C (con gái C) tay phải cầm 01 con dao bản dao bằng kim loại

chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao sắc mũi dao nhọn chém 02 phát trúng vào đầu anh G. Sau đó C bỏ đi về phía phòng ngủ thì anh G buông cháu C ra đứng dậy nhưng bị choáng nên anh G loạng choạng ngã lao người về phía phòng ngủ nhà C. C nghĩ anh G đuổi theo để đánh mình nên tiếp tục dùng dao chém 01 phát vào cẳng chân trái của anh G, sau đó C cầm dao vút ở ngoài vườn. Sau khi sự việc xảy ra anh G được đưa đi sơ cứu tại trạm y tế xã V sau đó được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt thành phố V điều trị, hậu quả anh G bị sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh bên trái, sẹo vết thương phần mềm chính giữa đỉnh đầu, sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mắt trước trong cẳng chân trái, sẹo vết thương phần mềm mắt trước trong cổ chân trái anh G điều trị đến ngày 23/01/2017 thì ra viện tổn hại 13% sức khỏe. Còn anh T bị thương nhẹ nên chỉ đến Trạm y tế xã V sơ cứu rồi ra về, anh M bị thương nhẹ không đi khám và điều trị ở đâu. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội là từ "hai năm đến bảy năm". Tuy nhiên khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội là từ "hai năm đến sáu năm" sẽ có lợi hơn cho người phạm tội so với quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung) và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi của Nguyễn Thị C đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự ghi: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

"a).....đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này" (Điểm a khoản 1 Điều 134 ghi: Dùng hung khí nguy hiểm).

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo rất táo bạo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh G được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này anh G người bị hại cũng có lỗi một phần là đưa Lưu Anh T, Nguyễn Quang H đến nhà C và M để đòi tiền mà M vay của anh G từ trước.

Sau đó có những lời nói đe dọa sô sát với nhau và có hành vi gây thương tích cho M do vậy trong lúc hoảng loạn C đã dùng dao chém một phát vào ngón tay trở bên trái của T và chém 02 phát vào đầu 01 phát vào cẳng chân trái của anh G, làm anh G bị thương phải đi sơ cứu tại trạm y tế xã V sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt điều trị đến ngày 23/01/2017 thì ra viện tổn hại 13% sức khỏe. Còn anh T bị thương nhẹ nên đến trạm y tế xã V sơ cứu rồi ra về, quá trình điều tra T có đơn từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho tất cả những người gây thương tích cho mình.

Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi phạm tội bị cáo đang có thai (22 tuần). Hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ và đã bồi thường cho anh G 22.800.000đ, anh G đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho C được hưởng án treo. Bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến, mặt khác người bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p, l khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đây cũng là cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm phấn đấu trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Lưu Anh T đã có hành vi cầm 01 chiếc bình hoa bằng sứ ném vào đầu gây thương tích cho Nguyễn Văn M, quá trình điều tra M đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác định % tổn hại sức khỏe của M. Do vậy hành vi trên của Lưu Anh T không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Nên ngày 02/6/2017 Công an huyện Vĩnh Tường đã xử phạt hành chính đối với T là 750.000đồng là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng dao và Nguyễn Văn Q có hành vi dùng điều cây bằng tre đánh gây thương tích cho Lưu Anh T, quá trình điều tra T đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho tất cả những người đánh gây thương tích cho mình nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác định % tổn hại sức khỏe của T. Do vậy hành vi trên của Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn Q không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Nên ngày 02/6/2017 Công an huyện Vĩnh Tường đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Q mỗi người 750.000đồng là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị C khai, khi C cầm dao đi ra phòng khách để đánh T thì bị 01 nam thanh niên vụt cán chổi cọ vào vùng mặt bên trái và 01 nam thanh niên ném 01 viên gạch chỉ trúng phần bụng bên phải của C. Quá trình điều tra cơ quan

CSDT công an huyện V chưa xác định được ai là người đã dùng chổi cọ và gạch đánh C, C đã tự nguyện viết đơn xin từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho tất cả những người đã gây thương tích cho mình và không yêu cầu ai phải bồi thường cho mình nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Trần Văn G thừa nhận ngày 31/7/2017 Nguyễn Thị C đã bồi thường cho anh 22.800.000đ tiền chi phí khám chữa bệnh và tổn hại về sức khỏe, anh G đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu C phải bồi thường gì nữa. Đối với Nguyễn Thị C, Lưu Anh T, Nguyễn Văn M đều xin tự nguyện khắc phục hậu quả và không yêu cầu ai phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 bản dao màu trắng bằng kim loại; 01 chuôi dao bằng nhựa màu đen và 01 con dao có chuôi dao bằng nhựa, bản dao bằng kim loại màu trắng. Quá trình điều tra xác định là hung khí C sử dụng vào việc gây thương tích cho T và anh G không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điều cày bằng tre màu nâu đen đã bị gãy làm hai đoạn (kích thước rộng 4,5cm, 01 đoạn dài 64cm, một đoạn dài 9,5cm); 01 nĩa điều bằng gỗ; 01 bình hoa bằng sứ và 01 thảm nỉ màu nâu là tài sản hợp pháp của gia đình C nhưng C và gia đình không đề nghị nhận lại những tài sản này và không yêu cầu ai phải bồi thường cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 viên gạch màu nâu; 01 đôi giày màu đen và 01 đôi dép màu nâu quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát xác minh truy tìm chủ sở hữu nhưng không xác định được nguồn gốc chủ sở hữu và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 với tình tiết tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, p, l khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một bản dao màu trắng bằng kim loại; 01 chuôi dao bằng nhựa màu đen và 01 con dao chuôi bằng nhựa, bản dao bằng kim loại màu trắng. Một chiếc điều cày bằng tre màu nâu đen đã bị gãy làm hai đoạn (kích thước rộng 4,5cm, 01 đoạn dài 64cm, một đoạn dài 9,5cm); 01 nĩa điều bằng gỗ; 01 bình hoa bằng sứ và 01 thảm nỉ màu nâu. Một viên gạch màu nâu; 01 đôi giày màu đen và 01 đôi dép màu nâu (theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 17/7/2017 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án huyện V).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án. Anh Lưu Anh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo C;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Việt Xuân;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình

